TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 44/2018/DS-ST Ngày 17-5-2018 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Thiện Tấn;

Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung, Thư ký Tòa án nhân dân th ị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-DS ngày 15/01/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quy ết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-DS ngày 09/4/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công Ty T; địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, đường Đ, phường 12, Quận 4, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Phúc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà 144, đường C, phường 12, quận T, thành phố H. (Văn bản ủy quyền ngày 22/11/2017). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Bà Trương Thị Bích L , sinh năm 1973; thường trú: Số 228/8B, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22/11/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công T do người đại diện hợp pháp là ông Phan Thúc Đ trình bày:

Ngày 25/7/2016, bà Trương Thị Bích L ký Hợp đồng tín dụng số 20160726-104042-2863 với Công Ty T (sau đây gọi tắt là Công ty) theo đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25/7/2016, vay số tiền 31.650.000 đồng với lãi suất 2,5%/tháng thời gian vay là 12 tháng, để tiêu dùng cá nhân.

Thực hiện hợp đồng, bà Trương Thị Bích L đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho Công ty 02 lần với tổng số tiền 6.172.000 đồng. Kể từ ngày 03/10/2016, bà L không tiếp tục thanh toán cho Công ty bất kỳ khoản nợ nào, do vậy bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng đã ký. Công ty yêu cầu bị đơn bà Trương Thị Bích L trả tiền nợ một lần với số tiền là 30.955.000 đồng, trong đó bao gồm: 30.995.000 đồng tiền nợ đến hạn.

- Quá trình tố tụng, bà Trương Thị Bích L đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 22/3/2018; tham gia phiên tòa vào ngày 27/4/2018 và ngày 17/5/2018 nhưng bà Trương Thị Bích L vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án : Công Ty T khởi kiện yêu cầu bà Trương Thị Bích L có địa chỉ tại số 228/8B, khu phố Đông Chiêu , phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An , tỉnh Bình Dương phải trả số tiền nợ 30.955.000 đồng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 20160726-104042-2863 ngày 25/7/2016. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự thì "*Thời hiệu khởi kiện….tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*". Từ 03/10/2016, bà Trương Thị BíchL không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 22/11/2017, Công ty khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Về sự có mặt của đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Thúc Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bà Trương Thị Bích L

đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do . Căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[4] Về nội dung vụ án: Xét Hợp đồng tín dụng số 20160726-104042-2863 ngày 25/7/2016 được giao kết giữa Công ty với bà Trương Thị B ích L đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà L chỉ thanh toán các khoản nợ đến ngày 03/10/2016, kể từ sau ngày 03/10/2016 bà L không tiếp tục thanh toá n các khoản nợ cho Công ty . Như vậy, bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận.Trong suốt quá trình tố tụng bà L không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty. Vì vậy, Công ty khởi kiện yêu cầu bà L phải trả số nợ đến hạn với tổng số tiền 30.955.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn bà Trương Thị Bích L phải chịu án phí theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc bà Trương Thị Bích L có trách nhiệm thanh toán cho Công Ty T số tiền 30.955.000 (Ba mươi triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn) đồng còn nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 20160726-104042-2863 ngày 25/7/2016.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Bích L phải chịu 1.547.750 (Một triệu năm trăm bốn mươi bảy ngà n bảy trăm năm mươi) đồng. Hoàn trả cho Công Ty T số tiền 744.000 (Bảy trăm bốn mươi bốn ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu ti ền số 0018738 ngày 03/01/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TX Dĩ An;
- Chi cục THADS TX Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh